| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Ý YÊN**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25 /01/2018
V/v "T*ranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Minh Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Trương Thị Dung

- Bà Trịnh Thị Hồng Thắm.

*Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 239/2017/TLST-HNGĐ ngày 07/11/2017 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ky hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị T – Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đội 9 xã P huyện Y tỉnh Nam Định.

**Bị đơn:** Anh Hà Văn T1 – Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Đội 10 xã P huyện Y tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị T. Vắng mặt anh T1.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên hòa giải nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày: Ngày 24/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Ý Yên ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 157/2016/QĐST-HNGĐ trong đó ghi nhận sự thỏa thuận về phần con chung chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Văn Q, sinh ngày 04/7/2012, anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Thanh T2, sinh ngày 14/6/2010, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Tuy nhiên, sau một thời gian cháu T2 sống với anh T1 thì anh T1 không cho cháu đi học, bắt cháu ở nhà, cô giáo đã gọi

điện cho chị về việc cháu T2 thường xuyên không đến lớp. Hơn nữa việc ăn uống của cháu không có người quan tâm, có khi anh T1 chưa đi làm về cháu phải ăn mì tôm sống, quần áo đầu tóc thì bẩn thỉu, cuộc sống của cháu rất cực khổ. Chị có sang chăm sóc con thì anh T1 ngăn cản, chửi bới nên chị phải đợi khi anh T1 không có ở nhà mới dám sang tắm rửa cho con. Vì vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con, cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Thanh T2 và cháu Hà Văn Q, chị không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án, bị đơn anh Hà Văn T1 trình bày: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 157/2016/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh và T, chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Văn Q, anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Thanh T2, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Nay chị T làm đơn thay đổi quyền nuôi con anh không đồng ý vì anh đi làm bê tông mặc dù thu nhập không ổn định nhưng cũng được khoảng 250.000đ/ngày anh vẫn có thể nuôi được con.

Tại phiên tòa:

Chị T vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Cháu Hà Thị Thanh T2 là con chung của chị Phạm Thị T và anh Hà Văn T1, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 157/2016/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh chị, chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Văn Q, anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Thanh T2, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Tuy nhiên, sau một thời gian nuôi dưỡng cháu T2, anh T1 không đảm bảo được cuộc sống tốt nhất cho con, cụ thể anh T1 không cho cháu T2 đi học, nhà trường đã phải gọi cho chị T để phản ánh về việc cháu T2 thường xuyên không đến lớp. Hơn nữa cháu Hà Thị Thanh T2 có đơn xin được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu T2, HĐXX xét thấy cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị T, giao cháu Hà Thị Thanh T2 cho chị T trực nuôi dưỡng, và chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Chị Phạm T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 131 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị T; giao cháu Hà Thị Thanh T2, sinh ngày 14/6/2010 cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Phạm Thị T phải nộp 300.000đ án phí sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ mà chị đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BB/2012/08402, ngày 07/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị T đã nộp đủ án phí.

Chị T được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh T1 vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Minh Tâm**

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Tiến;
- Lưu: HS, VP.

**Nguyễn Thị Minh Tâm**

| | |
|---|---|
| **Hội thẩm nhân dân** | **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa** |
| | **Vũ Tiến Mãn** |